TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 22/2019/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Bảo, ngày 28 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức Thu, miễn, giảm, Thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 21/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận Thuận tình ly hôn, thỏa Thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Hoàng Thị Th đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn CPh, xã VQ, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nơi sinh sống: Thôn R, xã GB huyện VB, thành phố Hải Phòng.

2. Anh Vũ Tiến Tr; nơi cư trú: Thôn CPh, xã VQ, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự thụ lý số 21/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2019 đã được thẩm tra tại phiên hòa giải và căn cứ vào lời Tr bày của các đương sự, thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Th và anh Vũ Tiến Tr kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vinh Quang, huyện Vĩnh Bảo, thành Phố Hải Phòng từ ngày 04/9/2013. Như vậy, hôn

nhân này là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa Thuận, hạnh phúc được khoảng 05 năm thì phát sinh mâu Thuẫn. Nguyên nhân mâu Thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Mâu Thuẫn vợ chồng đã được gia đình hòa giải và bản thân anh chị đã cố gắng khắc phục những mâu Thuẫn nhưng không đạt kết quả nên anh chị phải sống ly thân, mỗi người một nơi, không quan tâm đến nhau. Nay chị Th và anh Tr đề nghị Tòa án công nhận sự Thuận tình ly hôn. Xét thấy, việc Thuận tình ly hôn giữa chị Th và anh Tr được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18/01/2019 là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự Thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Th và anh Vũ Tiến Tr.

[2] Về con chung: Chị Thu và anh Tr có 01 con chung là Vũ Hoàng Ph, sinh ngày 06/11/2014. Khi ly hôn, anh chị thỏa Thuận: Giao con chung cho anh Tr trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa Thuận, không yêu cầu giải quyết. Xét thấy, sự thỏa Thuận này là phù hợp với quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, phù hợp với thực tế về điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung của anh Tr. Do đó, căn cứ vào Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thỏa Thuận về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của chị Th và anh Tr.

[3] Về tài sản chung: Chị Th và anh Tr xin tự thỏa Thuận, không yêu cầu giải quyết

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Th và anh Tr thỏa Thuận: Chị Th xin nhận chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Xét, thỏa Thuận trên phù hợp với quy định theo khoản 2 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả Thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Th và anh Vũ Tiến Tr Thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Vũ Hoàng Ph, sinh ngày 06/11/2014 cho anh Tr trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy

định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa Thuận, không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Th và anh Tr xin tự thỏa Thuận với nhau, không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Th xin nhận chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị Th đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai Thu số 0001312 ngày 18 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Chị Th đã nộp đủ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã Vinh Quang, huyện Vĩnh Bảo;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Đức Vịnh